

Số: 640/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng
khu công nghiệp Quế Võ II – giai đoạn 2**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai

Xét báo cáo thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Quế Võ II - giai đoạn 2, tỉnh Bắc Ninh của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại công văn số 1895/BKHĐT-QLKKT ngày 05 tháng 4 năm 2021,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Quế Võ II – giai đoạn 2 với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Nhà đầu tư thực hiện dự án: Công ty TNHH Nhân Đạt Tiến.
2. Tên dự án: đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Quế Võ II – giai đoạn 2.
3. Mục tiêu dự án: đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp.
4. Quy mô sử dụng đất của dự án: 277,64 ha (không bao gồm đất hoàn trả kênh mương thủy lợi với diện tích 8,027 ha).
5. Tổng vốn đầu tư của dự án là 2.991,564 tỷ đồng, trong đó vốn góp của Nhà đầu tư để thực hiện dự án là 449,338 tỷ đồng.
6. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày được quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.
7. Địa điểm thực hiện dự án: xã Châu Phong và xã Đức Long, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

8. Tiến độ thực hiện dự án: không quá 36 tháng kể từ ngày được Nhà nước bàn giao đất.

Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh chỉ đạo Ban quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh hướng dẫn Nhà đầu tư quy định cụ thể tiến độ thực hiện dự án đầu tư, trong đó lưu ý tiến độ góp vốn chủ sở hữu của Nhà đầu tư để thực hiện Dự án phải đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về đất đai.

9. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư: Dự án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ theo quy định của pháp luật hiện hành.

10. Điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện Dự án: Nhà đầu tư chỉ được thực hiện Dự án sau khi thực hiện việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa để thực hiện Dự án theo đúng quy định của pháp luật về đất đai, quản lý, sử dụng đất trồng lúa và được Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh chịu trách nhiệm:

1. Đảm bảo tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, các nội dung thẩm định theo quy định của pháp luật; triển khai Dự án phù hợp với quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Bảo đảm điều kiện về tỷ lệ lấp đầy khu công nghiệp trong quá trình xem xét, quyết định thành lập mới khu công nghiệp.

Trường hợp thành lập mới khu công nghiệp trên địa bàn Tỉnh dẫn đến không bảo đảm đáp ứng điều kiện về tỷ lệ lấp đầy khu công nghiệp quy định tại điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị định số 82/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế để xem xét, quyết định chủ trương đầu tư của Dự án thì báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

3. Kiểm tra, xác định việc đáp ứng điều kiện cho thuê đất tại thời điểm cho thuê đất.

4. Bảo đảm điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trong quá trình cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện Dự án.

Có kế hoạch bổ sung diện tích đất hoặc tăng hiệu quả đất trồng lúa khác để bù lại phần đất trồng lúa bị chuyển đổi theo quy định tại Điều 134 Luật Đất đai năm 2013.

5. Chỉ đạo Ban quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh và các cơ quan có liên quan:

a) Giám sát, đánh giá việc triển khai Dự án, trong đó có việc góp vốn và huy động vốn đầu tư của Nhà đầu tư theo quy định của pháp luật;

b) Phối hợp với Nhà đầu tư triển khai phương án đền bù, giải phóng mặt bằng theo quy định; triển khai các giải pháp liên quan đến đời sống người lao động làm việc trong khu công nghiệp, trong đó có phương án xây dựng nhà ở, công trình xã hội, văn hóa, thể thao cho người lao động; hỗ trợ việc làm, đào tạo nghề cho người dân bị thu hồi đất; thực hiện thu hồi đất phù hợp với tiến độ thực hiện Dự án và thu hút đầu tư để giảm thiểu tối đa ảnh hưởng đến người dân bị thu hồi đất.

6. Yêu cầu Nhà đầu tư thực hiện ký quỹ để bảo đảm thực hiện Dự án theo quy định của pháp luật về đầu tư; khi được thuê đất thực hiện dự án phải nộp một khoản tiền để bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo quy định của pháp luật; báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền nếu phát hiện khoáng sản có giá trị cao hơn khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường theo quy định của pháp luật về khoáng sản.

Điều 3. Điều khoản thi hành

LuatVietnam

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh, Nhà đầu tư quy định tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Quốc phòng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải và Công Thương.
- Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh;
- Ban Quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: TH, KTTH, QHĐP, TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, CN (2b). 12

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Lê Văn Thành